

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Trách, ngày 25 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 90/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023, về việc “Ly hôn, con chung và tài sản chung”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị T, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;

- *Bị đơn*: Anh Đậu Quang C, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng Chính Sách Xã Hội Việt Nam

Địa chỉ: Toà nhà CC5, khu bán đảo L, phường H, quận H, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Tiến H – Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Q.

Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Bà Trần Thị Thu N – Phó Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Q

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2024 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly

hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn chị Lê Thị T và bị đơn anh Đậu Quang C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống chị Lê Thị T và anh Đậu Quang C có 03 con chung tên là Đậu Quang D, sinh ngày 27/7/2005; Đậu Thái D, sinh ngày 24/7/2008 và Đậu Lê Đông Q, sinh ngày 19/6/2015.

Sau khi ly hôn, các bên thống nhất: Anh Đậu Quang C được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đậu Thái D; chị Lê Thị T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đậu Lê Đông Q. Riêng Đậu Quang D đã đủ tuổi trưởng thành nên ở với ai là quyền của Đậu Quang D. Các bên đương sự không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Đậu Quang C thống nhất vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ngày 08/12/2021, Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Q đã cho vợ chồng chị Lê Thị T, anh Đậu Quang C vay số tiền 20.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 6600000721740446. Giữa đại diện Ngân hàng Chính Sách Xã Hội Việt Nam và anh Đậu Quang C, chị Lê Thị T thống nhất: Chị Lê Thị T chịu trách nhiệm trả khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 6600000721740446 xác lập ngày 08/12/2021 và tiếp tục thực hiện hợp đồng tín dụng nói trên.

- Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị T đã nộp theo Biên lai thu số: 0002365 ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Trả cho chị Lê Thị T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn